

Bản án số: **27/2022/HS-ST**

Ngày: 23-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Đoàn Thanh Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đinh Kim Hoàng.

2. Bà Võ Thanh Nga.

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Đăng Huy là Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Quốc Sinh - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 197/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

NML; sinh ngày 27 tháng 03 năm 2002 tại KG; HKTT: Ấp DT, xã VBB, huyện VT, tỉnh KG; nơi cư trú: 162/84 NVL, P17, QGV, TPHCM; nghề nghiệp: Chạy xe ôm công nghệ; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: VN; con ông NVB và bà NTB; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bắt tạm giam ngày 15/12/2020 “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 21 giờ ngày 14/12/2020, Công an P08, Q4, TPHCM tuần tra đến trước số 237/56 HD, P08, Q4, TPHCM phát hiện NML đang đứng gần xe gắn máy hiệu Yamaha Siríu, màu xám đen, biển số 68N1-319.69 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, Công an P08, Q4, TPHCM phát hiện NML đang cất giấu trong túi quần phía trước bên phải 01 gói giấy, bên trong có 02 gói nylon nhỏ, mỗi gói nylon chứa 03 viên nén màu vàng; 01 bọc nylon bên trong có 01 hộp giấy ghi chữ Vitamin D3, bên trong hộp giấy có 03 vỉ ghi chữ Vitamin D2000, trong mỗi vỉ có chứa 15 viên nén màu trắng, nghi vấn là ma túy. Do đó, Công an P08, Q4, TPHCM đã lập biên bản phạm tội quả tang và đưa NML cùng vật chứng về trụ sở làm việc. Qua xét nghiệm ma túy, NML dương tính với ma túy tổng hợp.

Tại Cơ quan điều tra, NML khai nhận: Bản thân NML là người chạy xe công nghệ Grab. Thông qua mạng xã hội, NML quen biết với người phụ nữ tên Y và thỏa thuận với nhau mỗi lần NML đi giao ma túy cho Y thì ngoài tiền cước vận chuyển được tính theo giá tương ứng trong ứng dụng Grab thì Y còn trả tiền công thêm 50.000 đồng/lần giao ma túy thành công. Trong ngày 14/12/2020, NML đã đi bán ma túy dùm cho đYợc hai lần. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 16 giờ 39 phút ngày 14/12/2020, Y điện thoại kêu NML đến gặp Y lấy ma túy rồi đi giao cho một nam thanh niên (không rõ lai lịch) có số điện thoại 0795056581 tại đường số 2, phường HBP TPTĐ. Sau khi lấy ma túy và giao thành công cho người mua có số điện thoại 0795056581, NML về gặp Y ở khu vực đường TN, P11, QGV, TPHCM thì được Y trả 60.000 đồng tiền cước theo giá trong ứng dụng Grab và 50.000 đồng tiền công bán ma túy.

Lần thứ hai: Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 14/12/2020, NML đang ở nhà tại quận GV thì Y nhắn tin kêu đi giao ma túy dùm cho Y tại khu vực hẻm 237 HD, P08, Q4, TPHCM. Sau khi kiểm tra trên ứng dụng Grab, NML báo cho Y biết tiền cước xe là 75.000 đồng và tiền công giao ma túy là 50.000 đồng, tổng cộng là 125.000 đồng. Y đồng ý và yêu cầu NML qua khu vực đối diện trường mầm non SH trên đường TN, quận GV để lấy ma túy. NML điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius, màu đen xám, biển số 68N1-319.69 đến điểm hẹn. Tuy nhiên, lúc này người mua ma túy chưa gửi thông tin liên lạc nên NML đi đón bạn gái. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, NML quay lại điểm hẹn gặp Y và được Y đưa cho 01 gói giấy rồi dặn NML là sau khi bán gói ma túy với giá 1.625.000 đồng thì đem tiền về cho Y. Tuy nhiên, do sợ người mua ma túy lừa không trả tiền nên Y còn đưa thêm 01 hộp Vitamin rồi dặn NML là đưa cho người mua ma túy hộp thuốc Vitamin trước, nếu người mua ma túy trả tiền thì mới đưa gói giấy chứa ma túy. NML không mở ra kiểm tra gói giấy nhưng biết đó là ma túy mà Y đưa để đi giao cho người mua. NML đồng ý và cất gói ma túy vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi điều khiển xe gắn máy qua Q4, TPHCM để bán ma túy cho khách. Khi đến trước nhà số 237/56 HD, P08, Q4, TPHCM, NML gọi điện thoại cho người mua ma túy thì người mua ma túy kêu đi vào trong hẻm để gặp và giao dịch. NML đồng ý rồi để xe gắn máy ngoài hẻm để đi bộ vào trong hẻm nhưng không gặp ai. Vì vậy, NML đi bộ trở ra đến trước nhà số 237/56 HD, P08, Q4, TPHCM thì bị Công an P08, Q4, TPHCM kiểm tra bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại Kết luận giám định số: 02/KLGD-MT ngày 22/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 06 viên nén màu vàng được ký hiệu mẫu m cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 3,3138g (ba phẩy ba một ba tám gam), loại MDMA.

Tại Kết luận giám định số: 3152/KLGD-H ngày 17/05/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TPHCM, kết luận: 45 viên nén màu trắng được ký hiệu mẫu m cần giám định có tổng khối lượng 18,5419g (một tám phẩy năm bốn một chín gam), không tìm thấy ma túy.

Tại bản cáo trạng số 139/CT-VKS ngày 04/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Q4, TPHCM truy tố bị cáo NML về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo NML thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.

- Đại diện VKS nhân dân Q4, TPHCM giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như nội dung cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù giam; tịch thu 50.000 đồng tiền thu lợi bất chính nộp ngân sách nhà nước và miễn hình phạt bổ sung. Về xử lý vật chứng: Đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 02 bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định và 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 3152 bên trong có 01 bịch nylon chứa 01 hộp giấy ghi chữ “Vitamin D3”, bên trong hộp giấy có 03 vỉ thuốc ghi chữ “Vitamin D2000”, trong mỗi vỉ chứa 15 viên nén màu trắng; Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu tím, đã qua sử dụng, số imei: 358131090833428 gắn sim số thuê bao 0842051480, đã qua sử dụng và 01 (một) xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius, màu đen xám, biển số 68N1-319.69, số máy: E32VE173647, số khung RLCUE3710LY089447.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q4, Điều tra viên, VKS nhân dân Q4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các biên bản tự khai, biên bản lấy lời khai của bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo NML thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo NML có hành vi bán hộ chất ma túy cho người phụ nữ tên Y (không rõ lai lịch) để được hưởng tiền công. Theo thỏa thuận, vào ngày 14/12/2020, NML đã đem gói ma túy bên trong chứa tổng cộng 3,3138 gam ma túy loại MDMA đến trước nhà số 237/56 HD, P08, Q4, TPHCM giao cho người mua để được hưởng tiền công thì bị bắt quả tang. Như vậy, hành vi của bị cáo NML đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo NML còn thừa nhận đã được người phụ nữ tên Y (không rõ lai lịch) thuê đi giao ma túy được 08 lần. Tuy nhiên, ngoài lời khai của bị cáo thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh cho lời trình bày của bị cáo. Riêng ngày 14/12/2020, NML khai nhận trước khi đi qua Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh bán ma túy và bị Công an Q4, TPHCM bắt quả tang thì NML đã giao ma túy thành công cho một người nam thanh niên sử dụng số thuê bao 0795056581 tại khu vực đường số 2, phường HBP, TPTĐ và được hưởng tiền công là 50.000 đồng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nội dung trao đổi tin nhắn qua Zalo giữa số điện thoại thu giữ của bị cáo là 0842051480 với số điện thoại 0795056581 của người mua ma túy xác định thời gian gọi, nội dung nhắn tin trao đổi giao nhận ma túy được thực hiện vào

lúc 16 giờ 40 phút ngày 14/12/2020. Vì vậy, có căn cứ xác định bị cáo NML đã thực hiện hành vi phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về số tiền thu lợi bất chính, quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo NML khai nhận số tiền thu lợi bất chính trong ngày 14/12/2020 là 50.000 đồng. Xét, đây là tiền thu lợi bất chính nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với người phụ nữ tên Yến do bị cáo khai đã sử dụng số điện thoại 0834411112 để liên lạc lấy ma túy rồi giao cho người mua và đối tượng do bị cáo khai đã giao ma túy tại TPTĐ có sử dụng số điện thoại 0795056581, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch. Đồng thời, Cơ quan điều tra Công an Q4, TPHCM đã gửi văn bản xác minh đến Tổng Công ty dịch vụ viễn thông Vinaphone và Tổng Công ty dịch vụ viễn thông Mobifone nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả nên không có cơ sở xử lý. Cơ quan điều tra Công an Q4, TPHCM đang tiếp tục làm rõ, khi nào đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Đối với đối tượng do bị cáo khai đã giao ma túy tại Q4, TPHCM, tại phiên tòa, bị cáo khai nhận chưa kịp gấp để bán ma túy thì bị bắt. Quá trình điều tra thể hiện người phụ nữ tên Y có gửi số điện thoại của người mua ma túy cho bị cáo để liên lạc. Tuy nhiên, qua kiểm tra điện thoại thu giữ của bị cáo thì không ghi nhận được cũng như không lưu giữ số điện thoại của người mua ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra Công an Q4, TPHCM không có cơ sở để điều tra xác minh.

[3] Hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Đây là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn khác, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Vì mục đích tư lợi nên dù bị cáo biết rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục các bị cáo cũng như phòng ngừa chung tội phạm cho xã hội.

[4] Về nhân thân: Bị cáo NML không có tiền án, không có tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Quá trình điều tra, ông NVB là cha ruột của bị cáo đã nộp Đơn xin xác nhận cùng các tài liệu chứng cứ thể hiện ông NVS được tặng Huân chương kháng chiến HN đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống M cứu nước là ông nội của bị cáo; ông NVS là liệt sĩ được Tổ quốc ghi công là ông chú của bị cáo và bà NTL là liệt sĩ được Tổ quốc ghi công là bà cô của bị cáo để xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Về vấn đề này, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: *“Người phạm tội là cha, mẹ, vợ, chồng, con của liệt sĩ, người có công với cách mạng”*. Như vậy, căn cứ vào mối quan hệ giữa bị cáo với ông NVS, ông NVS và bà NTL thì bị cáo NML không đủ căn cứ để được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Thu giữ của NM,L 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 02 bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định. Xét, đây là vật cấm lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy.

- Thu giữ của NML 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 3152 bên trong có 01 bịch nylon chứa 01 hộp giấy ghi chữ “Vitamin D3”, bên trong hộp giấy có 03 vỉ thuốc ghi chữ “Vitamin D2000”, trong mỗi vỉ chứa 15 viên nén màu trắng. Xét, đây là vật không sử dụng được và không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- Thu giữ của NML 01 (một) điện thoại di động hiệu SS, màu tím, đã qua sử dụng, số imei: 358131090833428 gắn sim số thuê bao 0842051480, đã qua sử dụng. Xét, đây là phương tiện do bị cáo Nguyễn Minh Luân sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Thu giữ của NML 01 (một) xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius, màu đen xám, biển số 68N1-319.69, số máy: E32VE173647, số khung RLCUE3710LY089447. Tại Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ Công an Q4, TPHCM thì xe gắn máy nêu trên do NML đứng tên chủ sở hữu. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã sử dụng xe gắn máy nêu trên để làm phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021:

Xử phạt: NML, 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 12 năm 2020.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2021.

Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) để nộp vào ngân sách nhà nước.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2021 và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 02 bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định và 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 3152 bên trong có 01 bịch nylon chứa 01 hộp giấy ghi chữ “Vitamin D3”, bên trong hộp giấy có 03 vỉ thuốc ghi chữ “Vitamin D2000”, trong mỗi vỉ chứa 15 viên nén màu trắng.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu tím, đã qua sử dụng, số imei: 358131090833428 gắn sim số thuê bao 0842051480, đã qua sử dụng và 01 (một) xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius, màu đen xám, biển số 68N1-319.69, số máy: E32VE173647, số khung RLCUE3710LY089447.

(Vật chứng được tạm giữ theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 33 ngày 04/11/2021 giữa Công an Quận 4 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2021; Luật phí và lệ phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Căn cứ Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2021:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; (1)
- CA TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công An Quận 4; (1)
- Trại tạm giam; (1)
- Chi cục THADS Quận 4; (1)
- Chi cục THAHS Quận 4; (3)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Đoàn Thanh Trúc